

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB để xây dựng công trình: Mở rộng, nâng cấp đường BTXM thôn Phụng Sơn (xóm 2 - cầu xóm 3). Địa điểm xây dựng: thôn Mỹ Cang, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Văn bản số 04/VBHN-BTNMT ngày 04/5/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường xác thực Văn bản hợp nhất Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Văn bản số 05/VBNH-BTNMT ngày 28/02/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường xác thực văn bản hợp nhất Thông tư quy định chi tiết một số điều của

Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/05/2019 và Quyết định số 58/2019/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND; Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 của UBND tỉnh Bình Định về việc Ban hành quy định về thu và phân chia tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Bình Định và Quyết định số 55/2019/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 88/2020/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 81/2021/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh Bình Định, về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 14/5/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 31/03/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc Quy định một số mức chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 7152/QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Mở rộng, nâng cấp đường BTXM thôn Phụng Sơn (xóm 2 – cầu xóm 3). Địa điểm xây dựng: xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 1798/QĐ-UBND ngày 23/5/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Tuy Phước;

Căn cứ Thông báo số 189/TB-UBND ngày 15/8/2023 của UBND huyện Tuy Phước về chủ trương thu hồi đất để xây dựng công trình: Mở rộng, nâng cấp đường BTXM thôn Phụng Sơn (xóm 2 - cầu xóm 3). Địa điểm xây dựng: xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước;

Xét Phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB để xây dựng công trình: Mở rộng, nâng cấp đường BTXM thôn Phụng Sơn (xóm 2 - cầu xóm 3). Địa điểm xây dựng: xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện lập ngày 28/12/2023 kèm theo Tờ trình số 1110/TTr-BQLDA ngày 28/12/2023 và theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 471/TTr-TNMT ngày 28/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB để xây dựng dự án: Mở rộng, nâng cấp đường BTXM thôn Phụng Sơn (xóm 2 - cầu xóm 3). Địa điểm xây dựng: xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước như sau:

- | | |
|--------------------------------------|-------------------|
| 1. Tiền bồi thường về nhà cửa: | 100.458.000 đồng. |
| 2. Tiền bồi thường vật kiến trúc: | 571.353.000 đồng. |
| 3. Tiền bồi thường cây cối, hoa màu: | 37.026.000 đồng. |
| 4. Các khoản hỗ trợ: | 20.000.000 đồng. |
| 5. Chi phí GPMB (2%): | 14.577.000 đồng. |
| 6. Chi phí thẩm định: | 1.458.000 đồng. |

Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB (1+2+3+4+5+6) là: **744.872.000 đồng** (Bảy trăm bốn mươi bốn triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

(Kèm theo bảng tổng hợp tính toán và phương án)

* Nguồn chi trả: Từ nguồn ngân sách xã Phước Sơn và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 2. Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện chủ trì, phối hợp với Chủ tịch UBND xã Phước Sơn, Thủ trưởng các cơ

quan có liên quan, tổ chức chi trả giá trị bồi thường, hỗ trợ cho chủ sử dụng đất bị thiệt hại do GPMB và quyết toán tài chính theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện, Trưởng phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Sơn và hộ gia đình, cá nhân nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPĐT - công khai;
- Lưu: VT, K6.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam